



A. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ

Phần I: Kiến thức trọng tâm

* Châu Âu:

- Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu.
- Đặc điểm tự nhiên châu Âu.
- Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu.
- Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên.
- Khái quát về Liên minh châu Âu (EU).

* Châu Á:

- Vị trí địa lí, phạm vi châu Á.
- Đặc điểm tự nhiên.
- Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á.

Phần II: Một số câu hỏi tham khảo

1. Trắc nghiệm

Câu 1. Quốc gia có số dân đông nhất thế giới hiện nay là:

- A. Ấn Độ B. Việt Nam C. Trung Quốc D. Cam-pu-chia

Câu 2. Châu lục có số dân đông nhất thế giới là:

- A. châu Âu B. châu Mỹ C. châu Phi D. châu Á

Câu 3. Những khu vực tập trung đông dân ở châu Á là:

- A. Đông Nam Á, Đông Á, Nam Á. B. Đông Á, Đông Nam Á, , Bắc Á.
C. Nam Á, Đông Á, Tây Nam Á. D. Trung Á, Nam Á, Đông Nam Á .

Câu 4. Đô thị hóa ở châu Âu có đặc điểm nào sau đây?

- A. Mức độ đô thị hóa rất thấp. B. Mức độ đô thị hóa thấp.
C. Chủ yếu là đô thị hóa tự phát. D. Mức độ đô thị hóa cao.

Câu 5. Cơ cấu dân số theo độ tuổi của châu Âu có đặc điểm là

- A. Cơ cấu dân số trẻ B. Cơ cấu dân số vàng
C. Cơ cấu dân số già D. Cơ cấu dân số trung bình

Câu 6. Dân cư châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc nào?

- A. Môn-gô-lô-it. B. Nê-grô-it.
C. Ô-rô-pê-ô-it. D. Ôx-tra-lô-it.

Câu 7. Thiên nhiên đới lạnh ở Châu Âu **không** có đặc điểm nào sau đây?

- A. Khí hậu cực và cận cực.
B. Thực vật chủ yếu rêu, địa y và cây bụi.
C. Động vật tiêu biểu là tuần lộc, gấu trắng.
D. Thực vật chủ yếu là rừng lá kim.

Câu 8. Nhóm đất điển hình ở phía bắc đới ôn hoà của châu Âu là

- A. đất đỏ vàng. B. đất pốt đôn.
C. đất đen thảo nguyên. D. đất phù sa.

Câu 9. Nguồn cung cấp nước chủ yếu cho sinh hoạt và sản xuất ở châu Âu:

- A. Nước sông B. Nước ngầm và băng hà
C. Nước trong ao, hồ D. Nước sông và nước ngầm

Câu 10: Đới khí hậu cực và cận cực của châu Á phân bố ở khu vực

A. Đông Á. B. Bắc Á. C. Đông Nam Á. D. Nam Á.

Câu 11. Đa dạng sinh học giữ vai trò quan trọng đối với châu Âu:

- A. Đa dạng sinh học rừng và biển B. Đa dạng sinh học rừng ngập mặn
C. Đa dạng sinh học sinh vật D. Đa dạng sinh học sinh vật và biển

Câu 12. Tiền thân của Liên minh châu Âu là

- A. Cộng đồng châu Âu. B. Cộng đồng kinh tế châu Âu.
C. Cộng đồng than đá châu Âu. D. Thị trường châu Âu.

Câu 13. Năm 2020, nước nào rời khỏi Liên minh châu Âu?

- A. Pháp B. Anh C. Đức D. I-ta-li-a

Câu 14. Phật giáo ra đời ở quốc gia nào của châu Á?

- A. Ấn Độ B. Trung Quốc C. Thái Lan D. Lào

Câu 15. Tỉ lệ gia tăng dân số của Châu Á giảm đáng kể do

- A. Chuyển cư
B. Phân bố lại dân cư
C. Thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.
D. Thu hút nhập cư.

Câu 16. Châu Âu tiếp giáp với các biển và đại dương nào?

- A. Bắc Băng Dương, Đại Tây Dương, Thái Bình Dương.
B. Bắc Băng Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương.
C. Bắc Băng Dương, Đại Tây Dương, Địa Trung Hải.
D. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương.

Câu 17.

Hãy điền Đúng (Đ) hoặc Sai (S) vào ô ☐ cuối các câu dưới đây. Nếu thông tin sai, hãy sửa lại cho đúng.

1. Châu Á là nơi ra đời của các tôn giáo lớn, bao gồm Ki-tô giáo, Hồi giáo. ☐

Sửa lại:

3. Ki-tô giáo và Hồi giáo đều ra đời trên vùng đất Nam Á. ☐

Sửa lại:

4. Cơ cấu dân số theo giới của các nước châu Á thường có tỉ lệ nam cao hơn nữ. ☐

Sửa lại:

2. Tự luận

Câu 1. Nêu đặc điểm địa hình của châu Á và ý nghĩa của nó đối với việc sử dụng, bảo vệ tự nhiên?

Gợi ý trả lời:

* Đặc điểm địa hình châu Á:

- Địa hình châu Á rất đa dạng: Gồm núi, sơn nguyên cao, đồ sộ; cao nguyên và đồng bằng rộng lớn...bề mặt địa hình bị chia cắt mạnh.

- Địa hình chia thành các khu vực:

+ Phía bắc là các đồng bằng và cao nguyên thấp.

+ Ở trung tâm là các vùng núi cao đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới.

+ Phía đông thấp dần về biển, gồm núi, cao nguyên và đồng bằng ven biển.

+ Phía nam và tây nam gồm các dãy núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ...

* Ý nghĩa của địa hình đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên:

- Thuận lợi: Cao nguyên và đồng bằng rộng lớn thuận lợi cho sản xuất và định cư.

- Địa hình núi cao hiểm trở, dễ xói mòn, sạt lở đất trở ngại cho giao thông, sản xuất và đời sống.

Câu 2. Đặc điểm tôn giáo ở châu Á

Gợi ý trả lời:

- Nơi ra đời của 4 tôn giáo lớn, đóng vai trò quan trọng trong lịch sử văn hóa nhân loại: Ấn Độ giáo, Phật giáo, Ki-tô giáo và Hồi giáo.

- Tôn giáo ảnh hưởng sâu sắc đến văn hóa, kiến trúc, du lịch và lễ hội của các quốc gia châu Á.

Câu 3. Các quốc gia Châu Âu đã thực hiện các giải pháp nào để cải thiện chất lượng không khí?

Gợi ý trả lời:

- Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển.

- Giảm khí thải CO₂ vào khí quyển bằng cách đánh thuế Các- bon, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các nhiên liệu có hàm lượng CO₂ cao.

- Đầu tư phát triển công nghệ xanh, năng lượng tái tạo để dần thay thế năng lượng hóa thạch.

- Đối với thành phố: Giảm lượng xe lưu thông, ưu tiên giao thông công cộng, xây dựng cơ sở hạ tầng ưu tiên cho người đi xe đạp và đi bộ.

Câu 4. Cho biết các đô thị lớn của châu Á thường tập trung tại khu vực nào? Vì sao?

B. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. Kiến thức trọng tâm

- Bài 1: Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu

- Bài 2: Các cuộc phát kiến địa lý

- Bài 3: Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại

- Bài 4: Văn hoá phục hưng

II. Một số câu hỏi tham khảo

1. Trắc nghiệm

Câu 1. Bộ tộc nào đưa đến sự diệt vong của đế quốc La-mã?

A. Bộ tộc Lạc Việt.

B. Bộ tộc Tây Âu

C. Bộ tộc người La-mã

D. Bộ tộc người Giéc-man

Câu 2. Lãnh địa phong kiến hình thành vào thế kỉ nào?

A. Thế kỉ VII

B. Thế kỉ VIII

C. Thế kỉ IX

D. Thế kỉ X

Câu 3. Lãnh địa phong kiến thuộc quyền cai quản của ai?

A. Nông nô

B. Nhà vua

C. Lãnh chúa

D. Địa chủ

Câu 4. Lãnh chúa ở Tây Âu sống cuộc sống như thế nào?

A. Sống cực khổ

B. Sống sung sướng, xa hoa

C. Làm thuê cho nhà vua

D. Sống bình dân

Câu 5. Kinh tế chủ đạo của thành thị Tây Âu thời trung đại là gì?

A. Nông nghiệp

B. Thủ công nghiệp

C. Thương nghiệp

D. Thủ công nghiệp và thương nghiệp

Câu 6. Kinh tế chủ đạo của lãnh địa phong kiến Tây Âu thời trung đại là gì?

A. Nông nghiệp tự túc, tự cấp.

B. Thủ công nghiệp

C. Thương nghiệp.

D. Thủ công nghiệp và thương nghiệp

Câu 7. Quốc gia nào đi tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lí?

A. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha

B. Hi Lạp, Italia

C. Anh, Hà Lan

D. Tây Ban Nha, Anh

Câu 8. Người đầu tiên tìm ra châu Mỹ là

A. Ve-xpu-chi

B. Hoàng tử Hen-ri

C. Va-xcô đơ Ga-ma

D. C.Cô-lôm-bô

Câu 9. Người đã thực hiện chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới là

- A. Ph.Ma-gien-lan B. C.Cô-lôm-bô C. B.Đi-a-xơ D.Va-xcô đơ Ga-ma

Câu 10. Điểm nào sau đây không phải là hệ quả tích cực của các cuộc phát kiến địa lí?

- A. Đem lại hiểu biết mới về Trái Đất, về những con đường mới, dân tộc mới.
B. Thúc đẩy sự giao lưu quốc tế về kinh tế, văn hóa.
C. Thị trường thế giới được mở rộng, chủ nghĩa thực dân ra đời.
D. Thị trường thế giới được mở rộng, chủ nghĩa tư bản ra đời.

Câu 11. Các cuộc phát kiến địa lí thế kỉ XV - XVI được thực hiện bằng con đường nào?

- A. Đường bộ. B. Đường biển. C. Đường sắt. D. Đường hàng không.

Câu 12. Các cuộc phát kiến địa lí đã đem lại sự giàu có cho các tầng lớp nào ở châu Âu?

- A. Quý tộc và công nhân làm thuê. B. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc.
C. Công nhân giàu có và nhà tư bản. D. Quý tộc và thương nhân.

Câu 13. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở châu Âu được hình thành với những giai cấp cơ bản nào?

- A. Lãnh chúa và nông nô. B. Địa chủ và nông dân tá điền.
C. Tư sản và vô sản. D. Quý tộc và công nhân.

Câu 14. Vì sao nông nô phải bán sức lao động của mình cho các ông chủ tư bản?

- A. Họ bị quý tộc và tư sản cướp hết ruộng đất.
B. Họ không muốn lao động bằng nông nghiệp.
C. Họ có thể giàu lên, trở thành tư sản.
D. Họ có điều kiện việc làm tốt hơn trong các xí nghiệp.

Câu 15. Giai cấp tư sản được hình thành những thành phần nào?

- A. Thương nhân giàu có, chủ xưởng, chủ đồn điền. B. Địa chủ giàu có.
C. Quý tộc, nông dân giàu có. D. Thợ thủ công nhỏ lẻ.

Câu 16. Sự hình thành chủ nghĩa tư bản đã dẫn đến những biến đổi về kinh tế, giai cấp ở châu Âu như thế nào?

- A. Ra đời hình thức kinh doanh tư bản, hình thành hai giai cấp tư sản và công nhân.
B. Giữ nguyên hình thức bóc lột phong kiến, hình thành hai giai cấp quý tộc và công nhân.
C. Cải cách hình thức bóc lột phong kiến, hình thành hai giai cấp quý tộc và nông nô.
D. Ra đời hình thức kinh doanh tư bản, hình thành hai giai cấp thương nhân và thợ thủ công.

2. Trắc nghiệm đúng sai

Câu 1. Các nhận định sau đúng hay sai về nội dung lịch sử sau:

a, Giai cấp tư sản ra đời có thể lực ngày càng mạnh về kinh tế nhưng chưa có địa vị xã hội tương ứng, vì thế họ muốn đấu tranh chống lại chế độ phong kiến, đầu tiên là trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá.	
b, Giai cấp tư sản muốn xây dựng một nền văn hoá mới của giai cấp mình.	
c, Quê hương của phong trào Văn hoá Phục hưng là Anh.	
d, Nội dung chủ đạo của phong trào Văn hoá Phục hưng là ca ngợi sự công bằng, bác ái.	
e, Các nhà tư tưởng của phong trào Văn hoá Phục hưng công khai ủng hộ việc bóc lột làm giàu của giai cấp tư sản.	

Câu 2. Các nhận định sau đúng hay sai khi nói về những biện pháp mà giai cấp tư sản Tây Âu đã sử dụng để tích lũy vốn và nhân công sau phát kiến địa lý?

a, Mở rộng quy mô các xưởng sản xuất, các đồn điền và các công ti thương mại.	
b, Cho nô lệ vay lãi nặng.	
c, Buôn bán nô lệ.	
d, “Rào đất cướp ruộng”.	
e, Phát hành thêm nhiều tiền.	
f, Vay tiền của nhà vua để mở rộng kinh doanh.	

3. Tự luận

Câu 1: Hãy lập và hoàn thành bảng theo mẫu dưới đây:

Lĩnh vực	Văn học	Nghệ thuật	Khoa học – kỹ thuật
Thành tựu			

Câu 2: Biến đổi chính trong xã hội Tây Âu cuối thời kì trung đại là gì? Hãy cho biết nguồn gốc xuất thân của giai cấp tư sản và vô sản.

Câu 3: Hãy trình bày hệ quả của các cuộc phát kiến địa lý?

Câu 4: Lãnh đại là gì? Nêu đặc điểm của lãnh đại phong kiến Tây Âu.